

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIẾN XƯƠNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST.

Ngày 03/6/2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Thành.

2. Bà Vũ Thị Hoàn.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn T**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: thôn 6, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1944; gia đình có 04 anh em, bị cáo là út; vợ: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2014; Nhân Thân: bản án số 03/2004/HSST ngày 23/4/2004 của Tòa án Quân sự Quân khu 3 - Bộ quốc phòng xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; bản án số 75/2014/HSST ngày 13/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền án, Không; Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc số 02/2021/QĐ-TA ngày 01/2/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương 24 tháng (bị cáo chưa chấp hành). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2021 đến ngày 05/02/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Ngô Văn A, sinh năm 1958. (vắng mặt)  
Trú tại: thôn 4, xã Vũ T, huyện K, tỉnh Thái Bình.
- Ông Phạm Quang D, sinh năm 1969. (vắng mặt)  
Trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 02/02/2021 tại sân nhà ở của Đặng Thế Q sinh năm 1979 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Kiến Xương đã phối hợp với Công an xã V kiểm tra Ngô Văn T sinh năm 1979 trú tại thôn 6, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Thu tại túi quần đang mặc phía trước bên trái 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; thu tại túi áo khoác ngoài phía trước bên trái 02 bơm kim tiêm loại 3cc và 02 ống dung dịch lidocain. T khai chất bột màu trắng dạng cục là ma túy mục đích là để sử dụng cho bản thân, ống dung dịch lidocain và bơm kim tiêm là dụng cụ T dùng để sử dụng Hêrôin nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 46/KLGD- PC09 ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Ngô Văn T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1890 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 23/CT - VKSKX ngày 06/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 50; điểm s khoản 1, điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 46/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại; 02 bơm kim tiêm loại dung dịch 3cc chưa qua sử dụng; 02 ống dung dịch lidocain chưa sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai do bản thân là đối tượng nghiện ma túy và nghe một số bạn nghiện nói tại khu vực cầu Cống Trắng, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình có một người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/02/2021, bị cáo đi một mình đến cầu Cống Trắng, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình để mua ma túy. Khi đến nơi, bị cáo tìm gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy, bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng với giá 200.000 đồng. bị cáo cầm gói ma túy mua được cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi vào hiệu thuốc tân dược ở khu vực cầu Kìm, thành phố Thái Bình mua 02 bơm kim tiêm loại dung tích 3cc, 02 ống dung dịch lidocain cất vào túi áo khoác phía trước, bên trái sau đó đi về xã Vũ Thắng, Kiến Xương, Thái Bình. Khi đi đến nhà anh Đặng Thế Quang, sinh năm 1979 trú tại thôn 4, xã Vũ Thắng, Kiến Xương, Thái Bình, thấy nhà anh Q đóng cửa bị cáo nghĩ gia đình anh Quang đi vắng nên định vào để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/02/2021 tại chỗ ở của Đặng Thế Q, sinh năm 1979 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 35 phút, ngày 02/02/2021 tại chỗ ở của anh Đặng Thế Q, sinh năm 1979 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 02/2/2021 tại nhà ở của Đặng Thế Q, sinh năm 1979 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 46/KLGD- PC09 ngày 03/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là ông Ngô Văn An, sinh năm 1958 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; ông Phạm Quang Dân, sinh năm 1969 trú tại thôn 4, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Văn Tự đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ....*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân bản án số 03/2004/HSST ngày 23/4/2004 của Tòa án Quân sự Quân khu 3 - Bộ quốc phòng xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; bản án số 75/2014/HSST ngày 13/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc số 02/2021/QĐ-TA ngày 01/2/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, thời gian cai nghiện bắt buộc 24 tháng (bị cáo chưa chấp hành). Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách

ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy cơ quan Công an huyện Kiến Xương thu giữ của bị cáo sau giám định hoàn lại đựng trong 01 phong bì niêm phong số 46/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. 02 bơm kim tiêm loại dung dịch 3cc chưa qua sử dụng; 02 ống dung dịch lidocain chưa sử dụng không còn giá trị nay cần tịch thu hủy số vật chứng trên.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực cầu Cống Trắng, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người đàn ông trên nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1578 gam Hêrôin đựng trong phong bì niêm phong số 01 phong bì niêm phong số 46/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước có ghi “Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng thu giữ của Ngô Văn T, Sinh năm 1979, Trú tại: thôn 6, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình”; 02 bơm kim tiêm loại dung dịch 3cc chưa qua sử dụng; 02 ống dung dịch lidocain chưa sử dụng.

*(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).*

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Phan Anh Tuấn**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Noi**







